



BỆNH VIỆN NGUYỄN TRI PHƯƠNG
KHOA NHI

PHIẾU TÓM TẮT
THÔNG TIN ĐIỀU TRỊ

VIÊM PHỔI

Bệnh viêm phổi là gì?	Bệnh viêm phổi được định nghĩa là tình trạng viêm của nhu mô phổi
Nguyên nhân gây bệnh	Có nhiều tác nhân gây ra bệnh viêm phổi. Các nguyên nhân thường gặp là: <ul style="list-style-type: none">- Vi khuẩn- Siêu vi- Nấm- Hóa chất
Những yếu tố nguy cơ	Các yếu tố thường gặp làm tăng nguy cơ mắc và mức độ nặng của bệnh gồm: <ul style="list-style-type: none">- Tuổi nhỏ- Dinh dưỡng kém- Môi trường sống ô nhiễm- Có bệnh đồng mắc: bệnh tim bẩm sinh, hen phế quản, suy giảm miễn dịch,...
Biểu hiện thường gặp	<ul style="list-style-type: none">- Thay đổi nhịp thở: thở nhanh, thở rút lõm lồng ngực, thở co kéo liên sườn, thở không đều, cơn ngưng thở.- Sốt- Ho- Các trường hợp nặng có thể không ăn uống được, li bì, bứt rứt, tím tái.- Khám phổi: có thể có ran ẩm, ran nổ, giảm phế âm.
Biến chứng	<ul style="list-style-type: none">- Suy hô hấp cấp- Nhiễm trùng huyết- Áp xe phổi- Tràn mủ màng phổi- Điều trị kháng sinh không hợp lí có thể gây biến chứng kháng thuốc kháng sinh.

Cận lâm sàng cần làm	<ul style="list-style-type: none"> - Tổng phân tích tế bào máu - Xquang ngực thẳng - CRP - Nếu nghi ngờ có biến chứng có thể làm thêm một số xét nghiệm khác như: cấy đàm, cấy máu, khí máu động mạch, AFB đàm...
Hướng điều trị	<ul style="list-style-type: none"> - Kháng sinh phù hợp - Điều trị hỗ trợ: oxy, hạ sốt, dịch truyền, thuốc dẫn phế quản ... - Điều trị biến chứng (nếu có) - Hỗ trợ dinh dưỡng
Chế độ theo dõi và phòng ngừa	<ul style="list-style-type: none"> - Theo dõi để phát hiện sớm các dấu hiệu nặng cần can thiệp sớm. - Đánh giá đáp ứng kháng sinh sau 48h sử dụng - Phòng ngừa: chủng ngừa đầy đủ giảm nguy cơ mắc viêm phổi. Ngoài ra, dinh dưỡng đầy đủ, bú sữa mẹ, rửa tay thường xuyên và đúng cách cũng góp phần giảm khả năng mắc bệnh.